Hướng Dẫn Việc Tôn Kính Tổ Tiên

Hồ Đức Linh

Là người Công giáo tại Việt Nam cũng như tại hải ngoại, chúng ta rất băn khoăn về việc cúng bái tổ tiên, làm sao thì được làm sao thì tránh? Câu hỏi này đã được ghi nhận khi các nhà truyền giáo phương Tây đặt chân đến Á Châu và được tường trình về Tòa Thánh với bao tranh cãi về hội nhập văn hóa. Phần nào đó cũng ảnh hưởng đến việc phúc âm hóa và việc bài đạo trong những thế kỷ trước và ngay cả hôm nay.

Để làm sáng tỏ vấn đề, hội đồng Giám mục Việt Nam vào ngày 23 tháng 10 năm 2019 đã ra văn kiện “Hướng Dẫn Việc Tôn Kính Tổ Tiên” (http://vietcatholic.org/Media/Huongdantonkinhtotien.pdf). Chúng tôi xin trích dẫn dưới đây những điều thực tế trong văn kiện để mọi người Công giáo áp dụng.

“Anh em hãy đi đến cùng trời cuối đất, loan báo Tin Mừng cho mọi thụ tạo” (Mc 16,15). Đó là lệnh truyền của Chúa Giêsu cho các anh em môn đệ. Thực tế khi rao giảng Tin Mừng ở nhiều nơi, vào những thời điểm cụ thể, anh em thường phải đối mặt với các thách thức cam go về phong tục, truyền thống hay văn hóa địa phương. Riêng tại Á Đông, việc tôn kính tổ tiên là một trong những vấn nạn lớn trong lịch sử truyền giáo. Thực sự, các thừa sai (hầu hết đến từ Tây phương) đã có những quan điểm khác nhau về truyền thống các dân tộc trong việc thờ kính tổ tiên, tôn kính các anh hùng liệt nữ và “các Thần Thánh” (như Đức Khổng Tử, các vị thành hoàng), và các nghi thức liên quan đến việc quan hôn tang tế. Suốt một thời gian dài, vấn đề tôn kính tổ tiên như vẫn còn bỏ ngỏ và được thích ứng tùy quan điểm và định hướng của các nhà truyền giáo tại mỗi nơi (Trung Hoa, Nhật Bản, Việt Nam…). Mãi tới ngày Huấn thị Plan Compertum Est được Đức Hồng Y Phêrô Famusoni Biondi, Bộ Trưởng Bộ Truyền Giáo công bố (08/12/1939), một đường hướng mới mẻ và nhất quán đã thực sự được khai mở cho cuộc hội nhập văn hóa về việc tôn kính tổ tiên.

Mãi tới năm 1974, Hội Đồng Giám Mục Việt Nam chấp thuận và phổ biến trên tòa quốc huấn thị này nhấn mạnh lòng hiếu thảo với ông bà tổ tiên và nghi lễ tôn kính vị thành hoàng với những xác định cụ thể: *“Việc đốt nhanhg hương, đèn nến trên bàn thờ gia tiên và vái lạy trên bàn thờ, giường thờ tổ tiên là những cử chỉ thái độ hiếu thảo tôn kính được phép làm” (số 2) “Được tham dự nghi lễ tôn kính vị thành hoàng quen gọi là phúc thần tại đình làng, để tỏ lòng cung kính biết ơn những vị mà theo lịch sử đã có công với dân tộc hoặc là ân nhân củ dân làn, chứ không phải là mê tín như đối với các “yêu thần, tà thần” (số 6)*

tôn kính tổ tiên của Giáo Hội tại Việt Nam

và tại các nước Trung Hoa, Hàn Quốc, Đài

Loan và Nhật Bản đã gặp trắc trở suốt mấy trăm năm

dài. Mãi tới năm 1939 bộ Truyền giáo mới ban hành

Huấn thị Plane Compertum Est (8.12.1939). Tuy

Huấn thị có mặt vào đúng thời điểm bùng nổ chiến

tranh Thế Giới Lần Thứ II (1939-1945), nhưng Việt

Nam cũng như các nước Á Đông đã mừng vưi đón

nhận Huấn thị như đón luồng gió mới. Tiếp đó, dù

còn trong tình thế chiến tranh, HĐGM/NVN đã đáp

ứng Huấn thị bằng Thông cáo (1965) và Quyết nghị

(1974) với đường hướng minh bạch: “Giáo hội không

hủy bỏ hau dập tất những giá trị thiện hảo, liếm

chính, chân thành của các dân lộc... nhưng muốn

thánh hóa những phong tục cũng như những truyền

thống chân chính của các đân tộc”. Hôm nay, tiếp

nối Thông cáo và Quyết Nghị HĐGM/NVN, chúng tôi

đề ra đường hướng áp dụng cụ thể mục vụ hội nhập

văn hóa về lòng tôn kính tổ tiên.

I lịch sử, nỗ lực hội nhập văn hóa về

của các ngài, vì suốt đồng lịch sử, “sự hiện điện và hoạt động của

Chúa Thánh Thần không chỉ tác động nơi các cá nhân nhưng còn

tác động vào xã hội và lịch sử, các sắc dân, các nền văn hóa và các

tôn giáo” (Redemptoris Missio 28).

Trước những đòi hỏi cấp bách của công trình loan báo Tin

Mừng tại Việt Nam hôm nay, chúng tôi ấn định những hướng dẫn

cụ thể cho cuộc hội nhập văn hóa về lòng tôn kính tổ tiên, đặc biệt

trong lễ cưới và lễ tang như sau:

III/ NHỮNG NÊ NẾP VĂN HÓA

1/ BẦN THỜ GIA TIÊN VÀ LỄ GIA TIÊN

1.1 Bàn thờ gia Hiên

Chúng tôi khuyến khích mỗi gia đình Công giáo nên lập bàn

thờ gia tiên để kính nhớ ông bà tổ tiên. Bàn thờ gia tiên được đặt

dưới bàn thờ Chúa trong gia đình. Trên bàn thờ có thể treo di ảnh

ông bà hoặc họ hàng thân thuộc, nhưng không bày biện những gì

có tính cách mê tín.

1.2 Lễ gia tiên tại gia đình Công giáo

Những lời cầu nguyện trong lễ gia tiên (tại gia) không thuộc

phụng vụ thánh lễ và phụng vụ bí tích. Thông thường trong nghỉ

thức lễ cưới và lễ tang, lễ gia tiên là nghi thức xã hội dân sự nhưng

luôn được kết thúc bằng lời cầu nguyện dâng lên Chúa nhằm thánh

hóa các nghĩ thức xã hội dân sự và mang lại ý nghĩa thiêng liêng

cho các nghĩ thức này.

Trong lễ gia tiên, những lời khuyên nhủ của bố mẹ và các vị

cha bác phải thấm nhuần đạo lý Tin Mừng. Các vị có thể chia sẻ

những kinh nghiệm khôn ngoan, thực tế về hôn nhân gia đình,

nhưng cần nhắc nhở đôi tân hôn về ý nghĩa, mục đích của hôn nhân

Công giáo, trong đó có lòng hiếu thảo và biết ơn ông bà tổ tiên.

1.3 Lễ gia tiên tại gia đình lương dân

Tại các gia đình lương dân vào những dịp lễ tết, giỗ ky, lễ gia

tiên thường gồm một số nghi thức có tính chất tín ngưỡng. Nhiều

gia đình lương dân có con dâu, con rể Công giáo giữ vai trò tổ chức

lễ gia tiên hoặc cùng với gia đình cúng giỗ gia tiên. Để giữ tình

thuận thảo với gia đình đôi bên, những người con dâu, con rể này

và con cái của họ có thể sắm sửa lễ vật và dâng lễ vật trên bàn thờ

gia tiên, vái hương trước di ảnh tổ tiên nhưng cần hiểu: trong lòng

chỉ tôn thờ một Thiên Chúa duy nhất, đồng thời cũng sẵn sàng bày

tổ lòng thảo hiếu biết ơn tổ tiên qua các nghi thức lễ gia tiên và xác

nhận thảo hiếu với tổ tiên là bổn phận của Kitô hữu.

2/ CỒ NGỮŨ HÀNH

Cờ ngũ hành được sử dụng phổ thông từ lâu đời không chỉ ở

Việt Nam mà còn tại Trung Hoa, Nhật Bản, Hàn Quốc. Trong các lễ

hội, đình đám tại Việt Nam, đều có trương cờ ngũ hành. Nhiều giáo

phận đã có sáng kiến sử dụng cờ nøũ hành với hình thánh giá trong

òng cờ. Thượng cờ ngũ hành trong xóm đạo, nơi nhà thờ cách nào

đó cũng là khẳng định người Việt cùng có chung với nhau cảm xúc,

ối nghĩ, tâm hồn Việt. Đức Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã

khẳng định, Phúc Âm Chúa Eitô luôn sẵn sàng đồng hành với các

dân tộc, đồng hành với những cảm xúc vui buồn, với cả niềm hãnh

điện của các dân tộc, trong đó có dân tộc Việt Nam. “Hỡi các dân

ộc khắp mọi nơi, hãy mở cửa cho Chúa Ritô! Phúc Âm của Người

không bao giờ làm mất đi tự do của con người, mất đi việc tôn trọng

cần phải có đối với mọi nền văn hoá cũng như với bất cứ những øì

tốt lành nơi mỗi một tôn giáo” (Redempforis Missio, 2).

TV/ NHỮNG THÓI TỤC TRÁI VỚI ĐỨC TIN CÔNG GIÁO

Giáo Hội tại Việt Nam luôn tôn trọng nền văn hoá dân tộc

mình cũng như tôn trọng bất cứ những gì tốt lành nơi mỗi tôn giáo

(&. Redemptoris Missio, 2), nhưng giáo hữu không được thực hiện

những thói tục ngược chiều với đức tin Công giáo sau đây:

1/ COI TUỔI, COI “NGÀY LÀNH THÁNG TỐT”

Coi tuổi, chọn “ngày lành tháng tốt' (như trong lễ cưới hỏi, lễ

tang và các sinh hoạt như buôn bán, xuất hành, khởi công xây dựng,

sinh con cái...) là đi ngược với xác quyết “Đức Kitô... là chủ thời øđian

Cúng vái và đặt tượng Thần Tài, Ông Địa tại cửa hàng hay nhà

riêng để cúng vái và cầu xin tiền tài như các lương dân quen làm là

lỗi phạm giới răn thứ nhất, “thờ phượng và kính mến một Thiên

Chúa duy nhất”.

3/ ĐẶT HỒN BẠCH HAY LINH VỊ

Hồn bạch là miếng vải dài phủ mặt người vừa qua đời, về sau

dùng để kết thành hình người được đặt trên giường thờ (linh tọa)

và gia đình tin tưởng hồn người chết sẽ hiện diện tại đây. Dân gian

cũng có thói quen đặt linh vị (bài vị) trên bàn thờ gia tiên. Linh vị

là tấm gỗ ghi tên tuổi và chức vị người đã chết đặt nơi bàn thờ gia

tiên. Linh vị được coi là vật thiêng, nơi linh hồn người chết ở lại với

người thân trong nhà, nên gia đình đi chuyển đi đâu đều mang theo.

Đặt hồn bạch hay linh vị là ngược với đức tin Công giáo. HĐGM/NVN

đã khẳng định: “Bàn thờ gia tiên để kính nhớ ông bà tổ tiên được

đặt dưới bàn thờ Chúa trong gia đình, miễn là trên bàn thờ không

bày biện điều gì mê tín dị đoan, như hồn bạch” (QNHĐGM/NVN

1974, 1).

4/ MỞ CỬA MÃ

Mở cửa mả là nghi thức làm tại mồ mả người mới được chôn

cất. Gia đình có lễ tang tin tưởng, mở cửa mả để giúp cho hồn người

chết đi lên đầu thai (trong nghi thức người ta quen đặt một cây

thang có 7 bậc dành cho nam và 9 bậc dành cho nữ để tìm lối ra

siêu thoát). Những việc làm này là ngược với đức tin Công giáo (x.

QNHĐGM/NVN 19274,1).